

Số: 214/QĐ-ĐHTĐHN

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định Quản lý tài sản trí tuệ
của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ năm 2013;

Căn cứ Luật sở hữu trí tuệ năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ năm 2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật sở hữu trí tuệ năm 2019;

Căn cứ Luật chuyển giao công nghệ năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 105/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sở hữu trí tuệ về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Nghị định số 119/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sở hữu trí tuệ về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 22/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật sở hữu trí tuệ năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ năm 2009 về quyền tác giả, quyền liên quan;

Căn cứ Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chuyển giao công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2402/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ Quy chế hoạt động Khoa học và Công nghệ của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 864/QĐ-ĐHTĐHN ngày 06 tháng 10 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Khoa học công nghệ & Hợp tác phát triển,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy định Quản lý tài sản trí tuệ của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các văn bản trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Trưởng các đơn vị, các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, sinh viên tham gia hoạt động khoa học và công nghệ trong trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng
- Phó hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3;
- Lưu: VT, QLKH-CN-HTPT (7 bản).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tuấn

**QUY ĐỊNH QUẢN LÝ TÀI SẢN TRÍ TUỆ
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 214/QĐ-ĐHTĐHN
ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ đô Hà Nội)*

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về quản lý tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

2. Văn bản này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và các tổ chức, cá nhân khác có hoạt động liên quan đến quản lý tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Tài sản trí tuệ* là sản phẩm trí tuệ được tạo ra từ hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN), đổi mới sáng tạo, đào tạo, bồi dưỡng và hợp tác của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, bao gồm các đối tượng quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) và các sản phẩm trí tuệ khác.

2. *Quản lý tài sản trí tuệ* bao gồm các hoạt động nhằm hình thành, phát triển và khai thác tài sản trí tuệ; gìn giữ, bảo vệ và phát triển giá trị của tài sản trí tuệ; quản lý và sử dụng nguồn thu từ khai thác thương mại tài sản trí tuệ; khen thưởng và xử lý vi phạm.

3. *Tác giả* là cá nhân trực tiếp sáng tạo ra tài sản trí tuệ được bảo hộ theo pháp luật SHTT. *Đồng tác giả* là những tác giả cùng trực tiếp sáng tạo ra một phần hoặc toàn bộ tài sản trí tuệ.

4. *Đơn vị chủ trì* là đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc Trường Đại học Thủ đô Hà Nội (sau đây gọi chung là đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường) được cấp có thẩm quyền giao chủ trì triển khai hoạt động KH&CN, đổi mới sáng tạo, đào tạo và hợp tác nhằm hình thành, phát triển và khai thác tài sản trí tuệ.

5. *Bên môi giới* là tổ chức, cá nhân làm trung gian kết nối, đàm phán để các bên triển khai hoạt động khai thác, thương mại hóa tài sản trí tuệ của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

6. *Ươm tạo công nghệ* là quá trình nhằm tạo ra, hoàn thiện, thương mại hóa công nghệ từ ý tưởng công nghệ, kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công

nghệ hoặc từ công nghệ chưa hoàn thiện thông qua các hoạt động trợ giúp về hạ tầng kỹ thuật, nguồn lực và dịch vụ cần thiết.

7. *Giải mã công nghệ* là quá trình tìm nguyên lý công nghệ thông qua nghiên cứu, phân tích cấu trúc, thiết kế, chức năng và hoạt động của một thiết bị, đối tượng, hệ thống cần giải mã nhằm bảo trì, khai thác, cải tiến hoặc tạo ra thiết bị, đối tượng, hệ thống mới có tính năng tương đương hoặc đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc

8. *Định giá tài sản trí tuệ* là hoạt động xác định giá trị của tài sản trí tuệ như giá trị công nghệ, kết quả nghiên cứu, dịch vụ KH&CN.

9. *Khai thác phi thương mại tài sản trí tuệ* là các hoạt động sử dụng tài sản trí tuệ nhằm mục tiêu phi lợi nhuận, phục vụ hoạt động đào tạo, KH&CN và đổi mới sáng tạo ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và hỗ trợ cộng đồng.

10. *Khai thác thương mại tài sản trí tuệ* là hoạt động sử dụng tài sản trí tuệ nhằm mục đích tìm kiếm lợi nhuận, tạo nguồn thu hợp pháp cho Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và các đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường.

11. *Doanh nghiệp KH&CN* là doanh nghiệp thực hiện sản xuất, kinh doanh, triển khai dịch vụ KH&CN để tạo ra sản phẩm, hàng hoá từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

12. *Cán bộ của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội* là cá nhân đang làm việc tại các đơn vị thuộc, trực thuộc theo chế độ hợp đồng lao động có thời hạn, viên chức và công chức theo quy định của pháp luật.

13. *Người học của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội* là thực tập sinh, nghiên cứu sinh, học viên, sinh viên, học sinh đang theo học ở các cơ sở/đơn vị đào tạo, cơ sở/đơn vị giáo dục trong hệ thống của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

14. *Kinh phí của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội* bao gồm ngân sách nhà nước cấp cho Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, các nguồn thu sự nghiệp và nguồn thu hợp pháp khác của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Điều 3. Định hướng quản lý tài sản trí tuệ của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

1. Hoạt động phát triển và khai thác tài sản trí tuệ là một trụ cột trong mô hình đại học đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội phối hợp và tạo mọi điều kiện để tổ chức, cá nhân phát triển tài sản trí tuệ đưa vào khai thác, tạo ra giá trị tích cực cho Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và xã hội.

2. Quản lý tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội hướng đến tạo ra tài sản trí tuệ hoàn chỉnh và đưa vào khai thác. Ưu tiên sử dụng lợi nhuận thu được từ khai thác tài sản trí tuệ để tái đầu tư cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, khen thưởng tập thể và cá nhân có thành tích trong hoạt động KH&CN và đổi mới sáng tạo.

3. Phát triển và khai thác tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội gắn liền với xây dựng, phát triển tổ chức KH&CN, tổ chức dịch vụ KH&CN, doanh nghiệp KH&CN,... cũng như các hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo khác.

4. Ưu tiên, khuyến khích cán bộ trẻ và người học của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội tham gia hình thành, phát triển và khai thác tài sản trí tuệ.

Điều 4. Nội dung quản lý tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

1. Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển và khai thác tài sản trí tuệ ở cấp Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và cấp đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường.

2. Xây dựng hướng dẫn quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ, thương mại hóa, chuyển giao sản phẩm KH&CN và các quy định khác có liên quan ở cấp Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và cấp đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường.

3. Tổ chức, điều phối hoạt động quản lý tài sản trí tuệ trong Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

4. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật và của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trong lĩnh vực quản lý tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

5. Giải quyết tranh chấp liên quan đến quản lý tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

6. Khen thưởng và xử lý vi phạm trong lĩnh vực quản lý tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Chương II HÌNH THÀNH TÀI SẢN TRÍ TUỆ

Điều 5. Nguồn hình thành tài sản trí tuệ của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

1. Hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của cán bộ và người học của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

2. Hoạt động xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

3. Hoạt động khởi nghiệp của cán bộ và người học của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, được Trường Đại học Thủ đô Hà Nội hỗ trợ.

4. Tài sản trí tuệ do tổ chức, cá nhân có thẩm quyền chuyển nhượng, tặng cho, giao cho Trường Đại học Thủ đô Hà Nội hoặc các tổ chức thuộc Trường Đại học Thủ đô Hà Nội quản lý, khai thác, sử dụng.

5. Các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền sở hữu, quyền đăng ký và quyền sử dụng tài sản trí tuệ hình thành từ nguồn kinh phí của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

1. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội có quyền sở hữu đối với tài sản trí tuệ được hình thành trên cơ sở sử dụng kinh phí của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và do Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ đô Hà Nội quyết định phê duyệt.

2. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội có quyền sở hữu một phần đối với tài sản trí tuệ được hình thành trên cơ sở sử dụng một phần kinh phí của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và do Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ đô Hà Nội quyết định phê duyệt hoặc trên cơ sở sử dụng tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu hoặc đồng sở hữu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trong khuôn khổ hợp tác với các đối tác là tổ chức, cá nhân không thuộc Trường Đại học Thủ đô Hà Nội. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trao đổi, đàm phán để thống nhất với các đối tác về tỉ lệ phần quyền sở hữu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội đối với tài sản trí tuệ được hình thành.

3. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội xem xét, quyết định việc giao toàn bộ hoặc một phần quyền sở hữu hoặc quyền đăng ký, quyền sử dụng cho đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường là tổ chức chủ trì việc hình thành các tài sản trí tuệ nêu tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này để quản lý, khai thác thương mại trên cơ sở đề xuất của đơn vị. Việc giao quyền có thể thực hiện tại bất kỳ thời điểm nào khi đối tượng quyền phát sinh và/hoặc có yêu cầu của đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường. Quy trình, thủ tục giao quyền sở hữu, quyền đăng ký, quyền sử dụng được thực hiện theo quy định pháp luật.

4. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội thỏa thuận bằng văn bản với các đối tác là tổ chức, cá nhân không thuộc Trường Đại học Thủ đô Hà Nội về việc ưu tiên cấp quyền sở hữu, quyền đăng ký, quyền sử dụng cho đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường là tổ chức chủ trì hình thành các tài sản trí tuệ nêu tại Khoản 2 Điều này.

Điều 7. Quyền sở hữu, quyền đăng ký và quyền sử dụng tài sản trí tuệ hình thành từ nguồn kinh phí do đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường huy động

1. Đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường có quyền sở hữu, quyền đăng ký và quyền sử dụng đối với tài sản trí tuệ được hình thành trên cơ sở sử dụng nguồn kinh phí tài trợ từ đối tác là tổ chức, cá nhân không thuộc Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và không sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, căn cứ trên thỏa thuận bằng văn bản về tỉ lệ quyền sở hữu, quyền đăng ký và quyền sử dụng tài sản trí tuệ giữa đối tác đó với đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường.

2. Đối với tài sản trí tuệ hình thành trên cơ sở sử dụng đáng kể cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội do đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường quản lý trong khuôn khổ hợp tác với các đối tác là tổ chức, cá nhân không thuộc Trường Đại học Thủ đô Hà Nội: Trường Đại học Thủ đô Hà Nội ủy quyền cho thủ trưởng đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường đàm phán với các đối tác và quyết định tỉ lệ phần quyền sở hữu, quyền đăng ký và quyền sử dụng phát sinh tương ứng với việc sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

3. Đối với tài sản trí tuệ hình thành từ nhiệm vụ do đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường được tổ chức có thẩm quyền cấp kinh phí triển khai từ nguồn ngân

sách nhà nước không thông qua Trường Đại học Thủ đô Hà Nội nhưng sử dụng đáng kể cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội do đơn vị quản lý trong quá trình triển khai thực hiện: quyền sở hữu, quyền đăng ký và quyền sử dụng tài sản trí tuệ được xác định thông qua hợp đồng hoặc thỏa thuận bằng văn bản giữa tổ chức có thẩm quyền cấp kinh phí và đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường.

4. Đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường có quyền sở hữu đối với tài sản trí tuệ được hình thành trong quá trình thực hiện luận văn, luận án hoặc các hoạt động KH&CN của người học được đơn vị tài trợ kinh phí hoặc sử dụng đáng kể cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội do đơn vị quản lý. Người học được hưởng quyền tác giả theo quy định pháp luật nếu người học và người hướng dẫn luận văn, luận án không có thỏa thuận khác.

5. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội có quyền sở hữu một phần đối với các tài sản trí tuệ được nêu tại Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 Điều này. Trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác, sau khi trừ đi phần quyền sở hữu của các tổ chức, cá nhân khác (nếu có), phần quyền sở hữu còn lại được phân chia cho Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và đơn vị chủ trì như sau:

- a. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội sở hữu 10%;
- b. Đơn vị chủ trì sở hữu 90%.

Điều 8. Quyền của tác giả, đồng tác giả

1. Tác giả của tài sản trí tuệ được hưởng quyền tác giả theo quy định của pháp luật SHTT. Trường hợp có nhiều cá nhân cùng tham gia sáng tạo tài sản trí tuệ thì mỗi cá nhân là đồng tác giả của tài sản trí tuệ đó. Các đồng tác giả tự thỏa thuận bằng văn bản về tỉ lệ phân chia quyền tác giả của mình; nếu không có thỏa thuận thì quyền tác giả của các đồng tác giả là như nhau.

2. Tác giả, đồng tác giả được trả nhuận bút, thù lao và các quyền lợi vật chất khác theo quy định của pháp luật

3. Quyền được nhận nhuận bút, thù lao và các quyền lợi vật chất khác của tác giả, đồng tác giả tồn tại trong suốt thời gian bảo hộ của tài sản trí tuệ là quyền SHTT hoặc theo thỏa thuận đối với tài sản trí tuệ khác.

4. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường thỏa thuận bằng văn bản với tác giả, đồng tác giả về quyền công bố kết quả nghiên cứu tạo thuận lợi cho hoạt động khai thác thương mại các tài sản trí tuệ là đối tượng của quyền tác giả, quyền đồng tác giả.

Điều 9. Xác lập quyền đối với tài sản trí tuệ

1. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội giao Trung tâm Khoa học và Công nghệ làm đầu mối thực hiện việc xác lập quyền đối với tài sản trí tuệ do Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trực tiếp chủ trì thực hiện hoặc do Trường Đại học Thủ đô Hà Nội có nhu cầu.

2. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội ủy quyền cho đơn vị chủ trì xác lập quyền đối với tài sản trí tuệ hình thành từ nhiệm vụ KH&CN do Trường Đại học Thủ đô Hà Nội cấp kinh phí cho đơn vị thực hiện, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này.

3. Trường hợp Trường Đại học Thủ đô Hà Nội có nhu cầu trực tiếp xác lập quyền đối với tài sản trí tuệ hình thành từ nhiệm vụ KH&CN do Trường Đại học Thủ đô Hà Nội cấp kinh phí cho đơn vị chủ trì thực hiện thì thông báo bằng văn bản cho đơn vị. Đơn vị chủ trì có trách nhiệm cung cấp toàn bộ tài liệu liên quan đến tài sản trí tuệ cần đăng ký cho Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

4. Đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường thực hiện việc xác lập quyền đối với tài sản trí tuệ thuộc sở hữu của đơn vị. Đối với tài sản trí tuệ mà đơn vị là đồng sở hữu thì thực hiện theo thỏa thuận giữa các bên có quyền sở hữu.

5. Tác giả, đồng tác giả của tài sản trí tuệ thuộc sở hữu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội hoặc của đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ Trung tâm Khoa học và Công nghệ và đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường trong hoạt động xác lập quyền đối với tài sản đó.

Điều 10. Chính sách hỗ trợ hình thành tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

1. Chính sách ưu tiên đối với nhiệm vụ KH&CN

a) Trường Đại học Thủ đô Hà Nội ưu tiên phê duyệt và cấp kinh phí triển khai nhiệm vụ KH&CN có sản phẩm đầu ra là tài sản trí tuệ có khả năng khai thác thương mại hoặc chuyển giao cho cơ quan nhà nước sử dụng.

b) Đối với nhiệm vụ có sản phẩm KH&CN có tiềm năng phát triển và thương mại hóa, có xác nhận của Hội đồng nghiệm thu nhiệm vụ, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội hỗ trợ dưới các hình thức: giao nhiệm vụ KH&CN để hoàn thiện sản phẩm, triển khai dự án sản xuất thử nghiệm, thành lập doanh nghiệp KH&CN, triển khai nhiệm vụ hợp tác song phương – đa phương để khai thác sản phẩm. Đơn vị chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ làm văn bản đề nghị hỗ trợ, trình Trường Đại học Thủ đô Hà Nội xem xét, quyết định phương án hỗ trợ.

2. Chính sách hỗ trợ đăng ký bảo hộ SHTT

a) Trường Đại học Thủ đô Hà Nội khuyến khích và hỗ trợ cán bộ và người học của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội đăng ký bảo hộ quyền SHTT đối với sản phẩm KH&CN. Hình thức hỗ trợ bao gồm:

- Hỗ trợ hoạt động viết hồ sơ đăng ký SHTT;
- Hỗ trợ lệ phí nộp đơn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, cấp chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp;
- Hỗ trợ 100% lệ phí duy trì, gia hạn và phí sử dụng văn bằng bảo hộ quyền SHTT trong 03 năm đầu tiên, 50% trong 03 năm tiếp theo, 25% trong các năm còn lại (theo đề nghị của tác giả).

Kinh phí do Trường Đại học Thủ đô Hà Nội hỗ trợ trực tiếp (trường hợp Trường Đại học Thủ đô Hà Nội bố trí kinh phí để thanh toán trực tiếp) hoặc hỗ trợ gián tiếp thông qua nguồn kinh phí hoạt động KH&CN thường xuyên của đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường do Trường Đại học Thủ đô Hà Nội giao cho đơn vị (đơn vị chủ động dự toán khoản kinh phí này trong kế hoạch KH&CN báo cáo Trường Đại học Thủ đô Hà Nội hằng năm để phê duyệt).

b) Đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường bố trí kinh phí hỗ trợ tác giả, tập thể tác giả nộp hồ sơ đăng ký bảo hộ quyền SHTT và kinh phí duy trì hiệu lực văn bằng bảo hộ quyền SHTT đối với tài sản trí tuệ hình thành từ nguồn kinh phí tự chủ của đơn vị hoặc được Trường Đại học Thủ đô Hà Nội giao quyền sở hữu, quyền sử dụng; kinh phí lấy từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị, ưu tiên nguồn kinh phí quy định tại Nghị định 99/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học.

Chương III

PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ

Điều 11. Đối tượng phát triển tài sản trí tuệ

1. Sản phẩm KH&CN chưa hoàn thiện có nhu cầu nâng cấp, hoàn thiện: kết quả nghiên cứu cơ bản, ý tưởng công nghệ, sản phẩm KH&CN ở quy mô phòng thí nghiệm.

2. Sản phẩm KH&CN đã hoàn thiện có nhu cầu nâng cấp để chuyển giao, thương mại hóa: sách chuyên khảo, giáo trình; phần mềm máy tính; báo cáo tư vấn chính sách; giống cây trồng, giống vật nuôi; sản phẩm KH&CN đã đăng ký bảo hộ quyền

Điều 12. Phương thức phát triển tài sản trí tuệ

1. Đối với sản phẩm KH&CN chưa hoàn thiện:

- a) Ươm tạo công nghệ;
- b) Giải mã công nghệ;
- c) Đầu tư phát triển giai đoạn tiếp theo (dự án, đề tài KH&CN,...).

2. Đối với sản phẩm KH&CN đã hoàn thiện:

- a) Đầu tư phát triển giai đoạn tiếp theo (dự án, đề tài KH&CN,...);
- b) Dự án sản xuất thử nghiệm.

Điều 13. Dự án sản xuất thử nghiệm

1. Sản phẩm KH&CN được cấp văn bằng bảo hộ quyền SHTT hoặc có tiềm năng đưa vào sản xuất, thương mại hóa có thể xây dựng dự án sản xuất thử nghiệm cấp Trường Đại học Thủ đô Hà Nội để triển

2. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội quy định cụ thể về quy trình tuyển chọn, thực hiện và quản lý dự án sản xuất thử nghiệm tại các văn bản hướng dẫn liên

3. Đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường căn cứ nhu cầu thực tiễn đề xuất triển khai dự án sản xuất thử nghiệm trình Trường Đại học Thủ đô Hà Nội xem xét quyết định.

Điều 14. Quy trình phát triển tài sản trí tuệ

1. Hằng năm, các đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường rà soát và lập danh sách các sản phẩm KH&CN chưa hoàn thiện và đã hoàn thiện, đề xuất nhu cầu phát triển và kinh phí cần tài trợ, trình Trường Đại học Thủ đô Hà Nội xem xét, thẩm định.

2. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội thành lập Hội đồng khoa học thẩm định đề xuất của đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường. Thành viên Hội đồng gồm chuyên gia trong và ngoài Trường Đại học Thủ đô Hà Nội có chuyên môn phù hợp; cán bộ quản lý có kinh nghiệm trong lĩnh vực nghiên cứu triển khai; đại diện tổ chức, đơn vị hợp tác phát triển sản phẩm (nếu có). Các cá nhân tham gia Hội đồng có trách nhiệm bảo mật thông tin liên quan đến tài sản trí tuệ.

Hội đồng căn cứ vào tính khả thi và khả năng ứng dụng thực tiễn của sản phẩm, sự hợp lý giữa nội dung và kinh phí triển khai để đề xuất Trường Đại học Thủ đô Hà Nội quyết định đầu tư.

3. Căn cứ ý kiến của Hội đồng, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội quyết định phê duyệt triển khai nhiệm vụ phát triển tài sản trí tuệ, nguồn kinh phí do Trường Đại học Thủ đô Hà Nội tài trợ hoặc kêu gọi đầu tư từ xã hội.

4. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội hướng dẫn chi tiết quy trình thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ phát triển tài sản trí tuệ tại các văn bản hướng dẫn liên

Điều 15. Chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ

1. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội ưu tiên phát triển các tài sản trí tuệ có khả năng chuyển giao và thương mại hóa cao.

2. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội ưu tiên phê duyệt và cấp kinh phí cho các dự án sản xuất thử nghiệm, giải mã công nghệ và ươm tạo công nghệ.

3. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội ưu tiên sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nghiên cứu cho các nhiệm vụ phát triển tài sản trí tuệ hoàn chỉnh.

Chương IV.

KHAI THÁC TÀI SẢN TRÍ TUỆ

Điều 16. Khai thác phi thương mại tài sản trí tuệ

1. Trung tâm Khoa học công nghệ là đầu mối quản lý hoạt động khai thác phi thương mại tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

2. Các đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường chủ động triển khai các hoạt động khai thác phi thương mại tài sản trí tuệ ở đơn vị, bao gồm: hỗ trợ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, KH&CN và đổi mới sáng tạo của cán bộ và người học; biên soạn, đổi mới chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy, tài liệu tham khảo, xuất bản

Tạp chí khoa học; bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ; các hoạt động chuyển giao, hỗ trợ cộng đồng không thu phí.

3. Hoạt động khai thác phi thương mại tài sản trí tuệ phải tuân thủ quy định pháp luật; đảm bảo quyền sở hữu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội; quyền sở hữu của đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường; quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên

4. Đối với hoạt động chuyển giao tài sản trí tuệ phi thương mại, đối tượng nhận chuyển giao không được chuyển giao tài sản trí tuệ cho bên thứ ba, trừ trường hợp được sự đồng ý bằng văn bản của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Điều 17. Khai thác thương mại tài sản trí tuệ

1. Trung tâm Khoa học công nghệ đầu mối quản lý hoạt động khai thác thương mại đối với tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu hoặc đồng sở hữu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

2. Trung tâm Khoa học - Công nghệ xây dựng kế hoạch và tổ chức khai thác thương mại tài sản trí tuệ theo chức năng nhiệm vụ được

3. Đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường rà soát, lập danh sách các tài sản trí tuệ được hình thành tại đơn vị; lập kế hoạch sử dụng, khai thác tài sản trí tuệ do đơn vị quản lý; báo cáo Trường Đại học Thủ đô Hà Nội tình hình triển khai định kỳ hằng năm trước ngày 31 tháng 12 hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội. Nếu tổ chức khai thác tài sản trí tuệ không nằm trong kế hoạch đã xây dựng, đơn vị báo cáo Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trước khi triển

4. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác tài sản trí tuệ của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội cần phối hợp với đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường được Trường Đại học Thủ đô Hà Nội giao quản lý tài sản trí tuệ để xây dựng phương án, đưa vào kế hoạch sử dụng khai thác tài sản trí tuệ của đơn vị. Đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường có trách nhiệm hỗ trợ, tạo điều kiện để thương mại hóa, chuyển giao tài sản trí tuệ cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo đúng quy định pháp luật và quy định của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

5. Trường hợp một đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường có nhu cầu tổ chức thương mại hóa tài sản trí tuệ được hình thành tại tổ chức khác thuộc Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, đơn vị lập phương án, báo cáo Trường Đại học Thủ đô Hà Nội xem xét quyết định.

6. Tác giả, đồng tác giả của tài sản trí tuệ có quyền chủ động tìm kiếm cơ hội thương mại hóa tài sản trí tuệ; đề nghị đến đơn vị chủ trì hoặc Trung tâm Khoa học - công nghệ để tổ chức triển khai thương mại hóa. Cơ quan nhận được đề xuất có trách nhiệm xem xét, hỗ trợ thương mại hóa sản phẩm.

7. Tác giả, đồng tác giả của các tài sản trí tuệ thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội hoặc của đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Khoa học - Công nghệ và đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường trong hoạt động khai thác thương mại các tài sản trí tuệ.

Điều 18. Phân bổ lợi nhuận từ khai thác thương mại tài sản trí tuệ

1. Tỷ lệ phân chia lợi nhuận thu được từ hoạt động khai thác thương mại các tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu hoặc đồng sở hữu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội được thực hiện theo thỏa thuận bằng văn bản giữa các bên liên quan. Trường hợp không có thỏa thuận thì phần lợi nhuận của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội được phân bổ cho các bên như sau:

- a) Trả thù lao cho tác giả và đồng tác giả (nếu có): 50%;
- b) Bên môi giới (nếu có): không quá 10%;
- c) Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và đơn vị chủ trì hình thành tài sản trí tuệ: mỗi bên nhận 50% phần lợi nhuận còn lại sau khi đã trừ đi kinh phí tại Điểm a và Điểm b Khoản này. Trung tâm Khoa học Công nghệ tổng hợp và báo cáo Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ đô Hà Nội phương án sử dụng phần kinh phí chuyển về Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

2. Thù lao cho tác giả, đồng tác giả tại Điểm a Khoản 1 Điều này được chia đều cho các đồng tác giả, trừ trường hợp các đồng tác giả đã có thỏa thuận khác bằng văn bản và được chi trả trong suốt thời gian bảo hộ của tài sản trí tuệ là quyền SHTT hoặc theo thỏa thuận đối với tài sản trí tuệ khác.

3. Đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường quy định cụ thể việc phân bổ lợi nhuận từ khai thác thương mại tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu hoặc đồng sở hữu của đơn vị.

Điều 19. Sử dụng thương hiệu Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trong hoạt động thương mại hóa tài sản trí tuệ

1. Sản phẩm hình thành từ hoạt động khai thác thương mại tài sản trí tuệ thuộc sở hữu (toàn bộ hoặc một phần) của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội phải thể hiện thương hiệu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

2. Tổ chức, cá nhân ngoài Trường Đại học Thủ đô Hà Nội có nhu cầu sử dụng thương hiệu Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trên sản phẩm thương mại cần có văn bản đề nghị và được Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ đô Hà Nội đồng ý.

3. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội hướng dẫn cụ thể cách thức sử dụng thương hiệu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trên các tài sản trí tuệ thuộc sở hữu (toàn bộ hoặc một phần) của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và sản phẩm hình thành từ hoạt động khai thác thương mại tài sản trí tuệ của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội tại các văn bản liên quan.

Điều 20. Doanh nghiệp KH&CN

1. Đơn vị thuộc/trực thuộc có nhu cầu thành lập doanh nghiệp KH&CN sử dụng tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu hoặc đồng sở hữu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội cần làm văn bản đề nghị Trường Đại học Thủ đô Hà Nội chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản trí tuệ cho đơn vị.

2. Đối với kinh phí thu được từ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, sau khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính với Nhà nước và Trường Đại học Thủ

đô Hà Nội, đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường được sử dụng để tái đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc phục vụ hoạt động chuyên môn của đơn vị.

3. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội hướng dẫn cụ thể thủ tục, quy trình thành lập doanh nghiệp KH&CN phù hợp với quy định pháp luật.

Điều 21. Kết nối với doanh nghiệp và cộng đồng

1. Phòng Quản lý Khoa học công nghệ & Hợp tác phát triển làm đầu mối phối hợp với Văn phòng Trường, Trung tâm Khoa học công nghệ và đơn vị có liên quan thuộc/trực thuộc Nhà trường xây dựng kế hoạch truyền thông, quảng bá tài sản trí tuệ của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

2. Trung tâm Khoa học - Công nghệ làm đầu mối kết nối các tổ chức, cán bộ và người học của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội với doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có nhu cầu hợp tác phát triển sản phẩm, nhận chuyển giao công nghệ, hợp tác sản xuất kinh

3. Các tổ chức, cán bộ và người học của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội có thành tích trong hoạt động phát triển công nghệ và thương mại hóa tài sản trí tuệ được mời tham dự các sự kiện KH&CN, xúc tiến thương mại lớn có sự tham dự của lãnh đạo Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, được mời trình bày ý tưởng và đề xuất nhiệm vụ, dự án trực tiếp với Ban Giám hiệu Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

4. Các đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường bố trí kinh phí phục vụ hoạt động truyền thông, quảng bá sản phẩm KH&CN gắn với hoạt động thương mại hóa, chuyển giao tài sản trí tuệ, đưa vào kế hoạch KH&CN hằng năm của đơn vị, trình Trường Đại học Thủ đô Hà Nội phê duyệt.

5. Các đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường khuyến khích phát triển các tổ chức trung gian nhằm thúc đẩy các hoạt động tư vấn, kết nối hỗ trợ thương mại hóa tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Chương V. KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 22. Khen thưởng

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động phát triển và khai thác tài sản trí tuệ, được áp dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống, mang lại hiệu quả kinh tế – xã hội cao được Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ đô Hà Nội xem xét khen thưởng.

2. Nguồn kinh phí khen thưởng và mức khen thưởng được thực hiện theo quy định của pháp luật và của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Điều 23. Xử lý vi phạm

1. Hoạt động quản lý tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội phải tuân thủ quy định pháp luật SHTT, chuyển giao công nghệ và các văn bản hướng dẫn có liên

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật.

Chương VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Trách nhiệm của Phòng Quản lý Khoa học công nghệ & Hợp tác phát triển

Phòng Quản lý Khoa học công nghệ và Hợp tác phát triển có trách nhiệm tham mưu, tư vấn cho Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ đô Hà Nội về các nội dung chính sau:

1. Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển tài sản trí tuệ tích hợp trong chiến lược, kế hoạch phát triển chung của toàn Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.
2. Xây dựng hệ thống văn bản quản lý tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và các văn bản có liên
3. Hướng dẫn tổ chức triển khai, giám sát các hoạt động quản lý tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.
4. Kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và các đơn vị.
5. Giải quyết tranh chấp, khen thưởng và xử lý vi phạm liên quan đến tài sản trí tuệ.

Điều 25. Trách nhiệm của Văn phòng Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Văn phòng Trường Đại học Thủ đô Hà Nội chủ trì phối hợp với Trung tâm Khoa học công nghệ hướng dẫn việc sử dụng thương hiệu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trên các tài sản trí tuệ của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và các sản phẩm hình thành từ hoạt động khai thác thương mại tài sản trí tuệ của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Điều 26. Trách nhiệm của các Phòng chức năng

Các Phòng chức năng căn cứ chức năng, nhiệm vụ được Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ đô Hà Nội giao tham gia phối hợp quản lý tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội theo lĩnh vực phụ trách; phối hợp với Trung tâm Khoa học - Công nghệ giám sát việc thực hiện quy định này và báo cáo Ban Giám hiệu Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Điều 27. Trách nhiệm của Trung tâm Khoa học và công nghệ

Trung tâm Khoa học - Công nghệ có trách nhiệm tư vấn cho Ban Giám hiệu Trường Đại học Thủ đô Hà Nội về quản lý tài sản trí tuệ và triển khai các hoạt động sau:

1. Rà soát, lập danh mục tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu hoặc đồng sở hữu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.
2. Thực hiện thủ tục xác lập quyền, gia hạn hiệu lực quyền, bảo vệ quyền đối với tài sản trí tuệ do Trung tâm làm đầu mối đăng ký bảo hộ.

3. Định giá và khai thác thương mại các tài sản trí tuệ thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

4. Hỗ trợ các đơn vị thuộc Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trong hoạt động thương mại hóa và chuyển giao công nghệ.

5. Thống kê, báo cáo kết quả quản trị tài sản trí tuệ định kỳ 6 tháng một lần hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

6. Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên sâu về hoạt động SHTT ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Điều 28. Trách nhiệm của đơn vị thuộc/trực thuộc trong Nhà trường

1. Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển tài sản trí tuệ của đơn vị phù hợp với chiến lược, kế hoạch chung của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

2. Quản lý các hồ sơ văn bản, tài sản trí tuệ của đơn vị phù hợp với quy định của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và quy định pháp luật.

3. Thành lập và đưa vào hoạt động bộ phận chuyên trách quản lý tài sản trí tuệ ở đơn vị.

4. Quản lý tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu hoặc đồng sở hữu của đơn vị phù hợp với quy định của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và quy định pháp luật.

5. Tổ chức khai thác tài sản trí tuệ theo quy định tại văn bản này và quy định pháp luật.

6. Dự toán kinh phí duy trì văn bằng bảo hộ tài sản trí tuệ, đưa vào kế hoạch ngân sách hằng năm trình Trường Đại học Thủ đô Hà Nội phê duyệt.

7. Phối hợp với Phòng Quản lý Khoa học công nghệ & Hợp tác phát triển và Trung tâm Khoa học công nghệ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về sở hữu trí tuệ cho cán bộ và người học do đơn vị quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý.

8. Xây dựng chính sách khuyến khích, khen thưởng và xử lý vi phạm trong hoạt động SHTT ở đơn vị phù hợp với quy định của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và quy định pháp luật.

Điều 29. Giải quyết tranh chấp trong quản lý tài sản trí tuệ ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

1. Các tranh chấp về quyền SHTT được khuyến khích giải quyết trên tinh thần thương lượng, hòa giải.

2. Đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường chịu trách nhiệm giải quyết tranh chấp về quyền SHTT do đơn vị quản lý.

3. Đối với tranh chấp quyền SHTT liên quan đến nhiều đơn vị thuộc/trực thuộc Nhà trường hoặc liên quan đến tài sản trí tuệ do Trường Đại học Thủ đô Hà Nội sở hữu hoặc đồng sở hữu, Trung tâm Khoa học - Công nghệ đề xuất phương án xử lý trình Ban Giám hiệu Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

4. Đối với các tranh chấp không giải quyết được trên tinh thần thương lượng, hòa giải thì giải quyết theo quy định pháp luật.

Điều 30. Hiệu lực văn bản

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh cần điều chỉnh hoặc bổ sung các đơn vị và cá nhân liên quan phản ánh về Trường Đại học Thủ đô Hà Nội để xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.